

Số: 318 /TMBG-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc mời báo giá Vật tư, thiết bị lọc nước tự động thuộc Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị lọc nước tự động của hệ thống nước kỹ thuật tổ máy số 2 – Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5

Kính gửi: Các nhà cung cấp.

Hiện nay Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 -TKV đang thuê tư vấn lập Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị lọc nước tự động của hệ thống nước kỹ thuật tổ máy số 2 – Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5.

Ngày 09/3/2026, đơn vị tư vấn có thư mời báo giá thiết bị số 0309/2026/CV-CĐM, các yêu cầu về danh mục, thông số kỹ thuật như file đính kèm.

Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV trân trọng kính mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan tham gia báo giá danh mục hàng hoá và các dịch vụ kèm theo.

- Nhà cung cấp gửi báo giá kèm theo Giấy đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp.

- Báo giá phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của nhà cung cấp. Báo giá phải do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền/ phụ trách bán hàng của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu.

- Giá trong báo giá phải được tính đúng, tính đủ các chi phí và dịch vụ có liên quan (bao gồm phí, lệ phí và thuế).

- Hiệu lực của báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày ký báo giá.

- Thời gian nộp báo giá: Không chậm hơn 14 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 3 năm 2026.

Báo giá Quý công ty gửi về địa chỉ tư vấn lập dự án đầu tư như sau:

Ông Phạm Anh Hải – Trưởng phòng CNNL, Trung tâm nghiên cứu cơ điện mỏ, Phòng N.01 nhà N khu B, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Tổ dân phố số 4, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0904916819, Email: lienhe.cdm@gmail.com.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (để đăng tải);
- Trung tâm nghiên cứu cơ điện mỏ;
- Lưu: VT, KHĐT-VT, H.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

V/v: Mời khảo sát báo giá vật tư thiết bị
lọc nước tự động của hệ thống nước kỹ
thuật

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026

THƯ MỜI KHẢO SÁT BÁO GIÁ

**Vật tư, thiết bị lọc nước tự động thuộc Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị lọc
nước tự động của hệ thống nước kỹ thuật tổ máy số 2 – NMTĐ Đồng Nai 5**

Kính gửi: Các Nhà cung cấp có quan tâm

Căn cứ hợp đồng tư vấn số 01/2026/HĐDAĐT-ĐN5 ngày 13/2/2026 giữa Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV và Trung tâm Nghiên cứu Cơ điện Mỏ. Trung tâm đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá thiết bị thuộc dự án Hệ thống nước kỹ thuật nhằm phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV trong thời gian tới.

Trung tâm Nghiên cứu Cơ điện mỏ kính mời các nhà cung cấp có quan tâm tham gia khảo sát và báo giá thiết bị với nội dung như sau:

1. Yêu cầu về thiết bị:

- **Chi tiết thiết bị:** Bao gồm các nội dung tên thiết bị vật tư, thông số kỹ thuật/quy cách vật tư, số lượng chi tiết như phụ lục đính kèm.

- Yêu cầu về thiết bị:

+ Các thiết bị còn mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ, mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ. Thiết bị được sản xuất từ trong thời gian gần đây.

+ Nhà cung cấp đính kèm báo giá các tài liệu kỹ thuật của thiết bị, catalog của nhà sản xuất, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về thông số kỹ thuật của thiết bị để chứng minh thiết bị đề xuất đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật.

2. Các yêu cầu về năng lực của nhà cung cấp:

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (bản sao công chứng hoặc bản sao đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).

- Bên mời chào giá có thể chấp nhận NCC độc lập hoặc NCC liên danh miễn là đảm bảo các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và các điều kiện mời chào giá của Bên mời chào giá.

- Trước khi báo giá nhà cung cấp có thể khảo sát kích thước, thông số kỹ thuật thiết bị thực tế tại Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV nhằm đảm bảo thiết bị cung cấp phù hợp và đồng bộ với thiết bị sẵn có của nhà máy.



3. Các yêu cầu về thương mại:

- Báo giá phải ghi rõ tên thiết bị, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng thiết bị, tổng giá trị đơn hàng chưa có thuế và đã có thuế GTGT.
- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV. Địa chỉ: xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.
- Thời gian giao hàng: Nhà cung cấp đề xuất thời gian giao hàng
- Hình thức thanh toán: Nhà cung cấp đề xuất hình thức thanh toán và các điều khoản thương mại kèm theo báo giá.
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa thiết bị vào sử dụng.
- Hiệu lực của báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nhà cung cấp báo giá toàn bộ cho đơn hàng cung cấp.
- Thiết bị được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp và thông số trọn bộ.

4. Hình thức báo giá:

- Bản báo giá/Biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp về địa chỉ:
 - + Phòng CNNL – Trung Tâm Nghiên cứu Cơ điện mỏ.
 - + Điện thoại: 0904916819

(Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo giấy giới thiệu và bản sao CNMD hoặc căn CCCD còn giá trị).

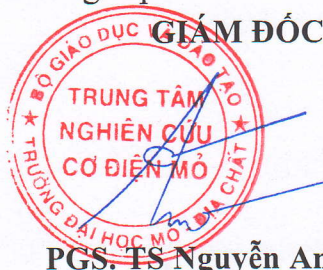
Hoặc nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ Email: lienhe.cdm@gmail.com. (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ trên).

Thời gian nhận báo giá: Không chậm hơn 14 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 03 năm 2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (b/c);
- Công TTĐT ĐLTKV, TKV (Đăng tải);
- Lưu VT (02).



PGS. TS Nguyễn Anh Tuấn





PHỤ LỤC YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ THIẾT BỊ

(Kèm theo Công văn số 0309/2026/CV-CDM ngày 09/03/2026)

TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
A	VẬT TƯ THIẾT BỊ			
1.2	Thiết bị lọc tự rửa	- Công suất: 530 m³/h - Cấp lọc: 1.500 micron - Loại thiết bị lọc: Lọc tự động, tự làm sạch, làm việc liên tục - Diện tích lưới lọc: 13.600 cm² - Mã thiết kế thân lọc: BS EN 13445 hoặc tiêu chuẩn tương đương. - Đường kính ống đầu vào: mặt bích DN250, EN 1092-1, PN10 - Đường kính ống đầu ra: mặt bích DN250, EN 1092-1, PN10 - Đường kính ống van xả rửa: mặt bích DN80, EN 1092-1, PN10 - Van xả rửa: DN80 (3"), Van điện 24VAC/DC - Đường kính ống xả đáy: DN25 - Đường kính ống xả khí: DN25 - Đồng hồ áp: NG63, chứa Glycerin, G1/4" B - Áp suất làm việc: 1 bar - 10 bar - Độ chênh áp tối đa cho phép: Thiết bị có khả năng giám sát chênh áp và tự động kích hoạt chu trình rửa theo ngưỡng chênh áp cài đặt; ngưỡng chênh áp cài đặt điển hình khoảng 0,1 bar (sạch) và 0,5 bar (bẩn) hoặc phù hợp cấu hình thiết bị. - Nhiệt độ hoạt động / thiết kế: 55 °C - Cơ chế rửa: Dựa theo chênh áp suất/ thời gian cài đặt và tác động vật lý của chổi để loại bỏ cặn bẩn mà không cần dùng máy. - Điều khiển logic rửa: Tự động theo chênh áp và/hoặc theo thời gian cài đặt; các thông số cài đặt phải điều chỉnh được. - Lưu lượng tối thiểu cần thiết để rửa: 40 m³/giờ - Lượng nước thải ra trong mỗi chu kỳ rửa: không lớn hơn 280 lít - Thời gian rửa: 20 - 30 giây - Bộ truyền động / Cấp bảo vệ: Hộp số + Động cơ tối thiểu IP55 - Hiệu suất năng lượng động cơ: Tối thiểu IE3** - Hệ thống điều khiển / Tiêu chuẩn cấp bảo vệ: Bảng điều khiển IP55 - Công suất và điện áp cần thiết cho bộ truyền động và hệ thống điều khiển: 0,55 kW, 220/380/400 VAC, 3Ph, 50/60 Hz & 24V AC/DC - Vật liệu thân lọc: Thép cacbon S235 / S355 / P235 / P355 - Vật liệu ống / mặt bích: Thép cacbon S235 / S355 / P235 / P355 - Vật liệu lưới lọc & bên trong: UNS S30400 - Thép không gỉ SS304 (SA-240) - Vật liệu Ống lệnh điều khiển: Ống mềm PVC - Sơn và bảo vệ bên ngoài bộ lọc: Lớp phủ Epoxy - Sơn và bảo vệ bên trong bộ lọc: Lớp phủ Epoxy - Loại nắp: Nắp phẳng - Thiết bị/Vật liệu đóng nắp: Bu lông & đai ốc DIN931/933 Loại 8.8 (Lớp phủ mạ kẽm) - Vật liệu gioăng nắp: EPDM - Bộ Tài liệu kỹ thuật kèm theo dưới đây phải được thực hiện đồng bộ từ 01 nhà sản xuất tại quốc gia là xuất xứ được khai báo trong bảng chào giá gồm: + Sổ tay hướng dẫn lắp đặt và vận hành bảo trì (IOM) + Báo cáo thử nghiệm thủy tĩnh chỉ dành cho hệ thống lọc áp suất + Giấy chứng nhận vật liệu + Báo cáo thử nghiệm (test report) + Tài liệu đảm bảo chất lượng và tính toàn vẹn của mối hàn WPS (đặc tả quy trình hàn, PQR (hồ sơ chứng nhận quy trình), WPQ (chứng nhận hiệu suất thợ hàn) + Nhật ký kiểm tra hàn + Báo cáo kiểm tra và báo cáo kiểm tra không phá hủy NDT + Kế hoạch kiểm tra thử nghiệm (ITP) + Tính toán thiết kế theo ASME Sec. VIII, Div.1, ED.21 Nhà thầu cam kết bộ lọc tự động mới được thiết kế lắp đặt phù hợp với hệ thống hiện hữu của NMTĐ Đồng Nai 5.	Hệ thống	2



TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1.3	Phụ kiện đồng bộ:	Bao gồm đầy đủ các phụ kiện đồng bộ theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất đảm bảo lắp đặt hoàn thiện hệ thống theo yêu cầu Tủ điều khiển vận hành nội bộ thiết bị lọc nước	Trọn gói	1
B	DỊCH VỤ KỸ THUẬT:			
		+ Tháo dỡ toàn bộ hệ thống lọc nước hiện hữu và các thiết bị phụ trợ. + Lắp đặt hệ thống lọc nước thô, cụm châm hoá chất, hệ thống đường ống và hệ thống cấp điện cho các thiết bị. + Lắp đặt, kết nối các hệ thống thiết bị cơ khí, cố định kết cấu. + Lắp đặt, kết nối hệ thống điện (điện động lực cho hệ thống động cơ quạt, hệ thống cấp điều khiển,...) + Lắp đặt và kết nối, truyền tín hiệu về hệ thống DCS. + Chạy thử hiệu chỉnh thông số vận hành đảm bảo yêu cầu. + Đào tạo, hướng dẫn vận hành.	Trọn gói	1

